

**BÁO CÁO  
CỦA TỔNG GIÁM ĐỐC ĐIỀU HÀNH  
TẠI ĐHCĐ THƯỜNG NIÊN NĂM 2013**

**PHẦN I**

**KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH  
KINH DOANH-TÀI CHÍNH VÀ ĐẦU TƯ XÂY DỰNG NĂM 2012**

Thực hiện kế hoạch kinh doanh-tài chính của Công ty CP thủy điện Vĩnh Sơn - Sông Hình đã được Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2012 thông qua và các Nghị quyết của Hội đồng quản trị. Qua một năm triển khai thực hiện, kết quả đạt được như sau:

**Đánh giá chung:**

Năm 2012 là năm thứ 5 liên tiếp kể từ năm 2008, Công ty có nhiều thuận lợi về mọi hoạt động trong sản xuất kinh doanh, thời tiết mưa nhiều và đều trong năm, lượng nước các hồ chứa đều tích đầy và xả tràn. Cùng với sự nỗ lực của Ban điều hành và tất cả nhân viên trong Công ty, tình hình sản xuất kinh doanh và các hoạt động khác đạt kết quả tốt, các chỉ tiêu theo kế hoạch năm 2012 đều vượt.

**I. Về sản xuất kinh doanh:**

- Tình hình thủy văn cuối năm 2011 thuận lợi, cuối năm mưa nhiều tạo điều kiện cho việc tích nước các hồ chứa: hồ C, hồ B và hồ Sông Hình đều tích đủ MNDBT, vì thế công tác sản xuất điện năm 2012 tương đối thuận lợi.

- Năm 2012, EVN thực hiện lộ trình thị trường phát điện cạnh tranh, Công ty là một trong các công ty phát điện phải tham gia. Để tiếp tục tham gia thị trường đạt hiệu quả, Công ty đã chuẩn bị tốt các điều kiện tham gia quản lý chào giá, nhân sự và cơ sở hạ tầng như: thông tin, hệ thống đo đếm. Ngày 01/7/2012 chính thức thực hiện thị trường phát điện cạnh tranh, Công ty tham gia 15/7/2012. Cuối năm 2012 tình hình thủy văn của 2 NM Vĩnh sơn và Sông Hình bất lợi, lượng mưa ít hơn nhiều năm (thấp nhất từ khi vận hành) để chủ động công ty làm các thủ tục tạm không tham gia thị trường vào ngày 4/12/2012. Với sự chuẩn bị chu đáo cho thị trường điện, nên công tác chào giá hàng ngày, hàng tuần và tháng đạt kết quả sau: Doanh thu thị trường tăng 49,9 tỷ tính theo giá tạm tính 351,072 đ/kWh; và 38,1 tỷ theo giá 563 đ/kWh.

1. Các chỉ tiêu sản xuất:

Nội dung	Đơn vị	Kế hoạch năm 2012	Thực hiện năm 2012
1. Điện sản xuất	Triệu kWh	850	857,41
- Vĩnh Sơn	Triệu kWh	400	392,21
- Sông Hinh	Triệu kWh	450	465,20
2. Điện thương phẩm	Triệu kWh	839,8	847,56
- Vĩnh Sơn	Triệu kWh	396	388,93
- Sông Hinh	Triệu kWh	443,8	458,63
3. Tỷ lệ tổn thất điện năng (Kể cả tự dùng và tổn thất MBA)	%	1,2%	1,12%
- Vĩnh Sơn	%	1,0%	0,84%
- Sông Hinh	%	1,4%	1,41%

2. Các chỉ tiêu kinh tế chủ yếu:

Hiện nay vẫn chưa ký kết lại hợp đồng mua bán điện với Công ty Mua Bán điện thuộc EVN, nên doanh thu và lợi nhuận năm 2012 chưa thể hiện được (Công ty đang ghi nhận 62,3% là 351 đ/kWh theo giá năm 2009 để nộp thuế cho Nhà nước).

Nội dung	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2012	Thực hiện năm 2012	So sánh TH/KH %
<b>Doanh thu</b>	<b>triệu đồng</b>	478,33	429,94	89.9
- Từ sản xuất điện	triệu đồng	422,58	323,55	76.5
- Từ hoạt động tài chính	triệu đồng	52,50	97,75	186.2
- Doanh thu khác	triệu đồng	3,25	8,64	265.8
<b>Lợi nhuận trước thuế</b>	<b>triệu đồng</b>	<b>301,43</b>	<b>265,53</b>	<b>88.1</b>
<b>Lợi nhuận sau thuế</b>	<b>triệu đồng</b>	<b>226,07</b>	<b>233,99</b>	<b>103.5</b>
<b>Tỷ suất LNST trên vốn</b>	<b>%</b>	<b>10,96</b>	<b>11,35</b>	<b>103.5</b>
<b>Tỷ lệ chi trả cổ tức</b>	<b>%</b>	<b>10</b>	<b>6</b>	<b>60</b>

II. Về đầu tư XDCB các DA:

1. Dự án nâng cao năng lực hồ chứa thủy điện Vĩnh Sơn:

Hoàn thành thẩm định, thỏa thuận với các cấp có thẩm quyền và phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình theo quy định, với mục tiêu là thanh lý kho mìn và hoàn thiện công tác quản lý hồ đập theo quy định của nhà nước. Tư vấn thiết kế và TV thẩm tra hoàn thiện và trình Bộ Công thương.

## 2. Dự án nâng cao năng lực hồ chứa thủy điện Sông Hinh:

Hoàn thành công tác cắm mốc, xác định diện tích đất trong vùng bán ngập, kiểm tra tính pháp lý của phần đất ở huyện M'Đrăk thuộc tỉnh Đắk Lắk. Lập PA đền bù... thẩm định, thỏa thuận với các cấp có thẩm quyền và phê duyệt. Hiện nay Tư vấn đang kiểm tra và trình cho công ty xem xét PA nâng cao giai đoạn 2 là XD thêm 1 NM để phát điện giờ cao điểm và mùa lũ.

## 3. Dự án thủy điện Thượng Kon Tum

Năm 2012 DA triển khai thi công tất cả các gói thầu công trình chính là: Tuyển năng lượng, Tuyển áp lực, Cửa nhận nước, Hàm giao thông...

### **a. Về Tuyển áp lực, đập dâng và tràn:**

Mục tiêu kế hoạch năm 2012: Thi công hoàn thiện hàm dẫn dòng thi công, triển khai thi công lăng trụ đá thượng lưu bờ trái đến cao độ 1110m, bóc móng đập dâng phần trên cao trình 1110m để giảm áp lực thi công cho năm 2013.

Kết quả đạt được tính đến 31/12/2012:

- Hàm dẫn dòng thi công hoàn thiện đạt 95% khối lượng, sẵn sàng cho công tác chuyển dòng dự kiến cuối tháng 01/2013;

- Lăng trụ đá thượng lưu đắp được  $30.400\text{m}^3/454.311\text{m}^3$  ở bờ trái đến cao trình 1110m như dự kiến;

- Công tác bóc móng đập dâng đã và đang thực hiện đến 31/12/2012 cơ bản hoàn thiện bóc tầng phủ 2 vai đập chính trên cao trình 1133m;

Công tác chuẩn bị cho chặn dòng đã được hoàn tất. Nhà thầu đã tập trung khai đào các mỏ vật liệu, trữ đá đạt khoảng  $100.000\text{m}^3$  đá. Lực lượng thiết bị xe máy, nhân vật lực đảm bảo cho công tác chuyển dòng vào ngày 27/1/2013.

### **b- Về Tuyển năng lượng:**

b1- Hướng thi công đường hầm từ Cửa nhận nước:

KH dự kiến thi công đào và gia cố đạt 1.400m đến lý trình 2.560m. Tuy nhiên, đến 31/12/2012 nhà thầu mới đào và gia cố tạm 956m đạt lý trình 2.120m tốc độ đào bình quân ~80m/tháng. Một số nguyên nhân chính dẫn đến chậm trễ tiến độ:

- Trong các tháng đầu, địa chất tốt nhà thầu thi công đạt tiến độ (có tháng đào được 190m), nhưng đến tháng 6/2012 khi thi công tại lý trình K1+785 xuất hiện nước ngầm lớn (~50l/s), hệ thống điện hạ áp 0,4kV và các máy bơm hoạt động nhưng không bơm hết nước. Nhà thầu khắc phục vừa bơm nước và vừa nâng cấp đường dây, đến cuối tháng 10/2012 mới hoàn thiện nâng cấp đường dây điện 22kV vào trong hầm;

- Lực lượng công nhân gia cố rất ít, tay nghề kém do vậy không đủ để thực hiện công tác gia cố theo gương đào làm cho tiến độ gia cố bị chậm;

- Công tác quản lý dự án của Ban QLDA chưa thực sự sâu sát, chưa chỉ đạo kịp thời để cùng Nhà thầu xử lý các sự cố về bơm nước, cúp điện và bàn giao Trạm trộn, trạm nghiền cho Nhà thầu quản lý sử dụng.

## b2-Hướng thi công Hàm giao thông vào nhà máy:

Năm 2012 theo KH dự kiến hoàn thành công tác đào và gia cố tạm hàm giao thông để bàn giao cho HHCR18 vào ngày 28/2/2012 và nhà thầu HHCR18 dự kiến đến 31/12/2012 đào nhà máy, gian biên thế đến cao trình 226,5m. Tuy nhiên, cho đến 31/12/2012 Nhà thầu chỉ mới đào và gia cố Hàm giao thông đến lý trình 1485m, các nguyên nhân dẫn đến chậm trễ tiến độ như sau:

- Nhà thầu Cavico không còn đủ năng lực tài chính do đó từ 07/01/2012 Nhà thầu đào đến lý trình 1462,6m gặp đứt gãy bậc IV, nhà thầu không có khả năng gia cố do thiếu nguyên vật liệu. Công ty chấm dứt HĐ và giao cho Nhà thầu Trung Quốc thực hiện;

- Đến 29/3/2012 bàn giao lại cho Nhà thầu HHCR18, tuy nhiên Nhà thầu thực hiện công tác chuẩn bị mãi đến đầu tháng 05/2012 Nhà thầu mới bắt đầu bơm nước, công tác gia cố vượt qua đứt gãy mất hơn 2 tháng. Mặt khác, nhà thầu bố trí lực lượng thi công năng lực gia cố rất kém. Chủ đầu tư đã gia hạn cho HHCR18 hoàn thiện công tác đào và gia cố tạm hàm giao thông đến 31/01/2013 đến vị trí nhà máy. Hiện tại Nhà thầu đang bố trí thay thế đội thi công khác để đảm bảo tiến độ đào NM.

## b3- Hướng thi công hầm dẫn nước từ Hàm phụ số 1-TBM:

Theo kế hoạch trong năm 2012 Nhà thầu đào và gia cố 4000m, tuy nhiên hiện tại vị trí TBM vẫn còn nằm ngách thi công số 1 cách vị trí hầm chính khoảng 300m. Các nguyên nhân chủ yếu chậm trễ tiến độ:

- Hệ thống giao thông trong và ngoài công trường tại khu vực nhà máy trong trước tháng 7/2012 không đáp ứng cho các điều kiện vận chuyển nguyên vật liệu, thiết bị vào công trường (bất khả kháng vì đường Đông Trường Sơn do Bộ Quốc phòng thực hiện). Chủ đầu tư đã nhiều lần đảm bảo giao thông tuy nhiên vấn đề đảm bảo này cũng chỉ đáp ứng được cho công tác vận chuyển các thiết bị nhẹ và loại xe foton 7-10T là chủ yếu. Vì vậy việc vận chuyển thiết bị TBM không vào công trường đến ngày 10/10/2012 TBM mới lắp xong và chạy thử đạt Bq 10m/ngày (tiến độ HĐ 21,7m/ngày).

Chủ đầu tư đã nhiều lần làm việc với Nhà thầu về vấn đề này, Nhà thầu cam kết chậm nhất 10/01/2013 toàn bộ hệ thống TBM sẽ hoạt động đồng bộ và đảm bảo tiến độ như đã cam kết trong hợp đồng. Nhưng đến nay hoạt động của thiết bị TBM không ổn định.

Còn các Hướng thi công còn lại trên tuyến năng lượng cơ bản thuận lợi: Hàm xả đào và gia cố tạm 1.000m; Hướng thi công từ Hàm phụ số 2-hầm áp lực đã hoàn thiện công tác đào và gia cố tạm đoạn hầm thượng lưu, chuẩn bị thi công hầm đứng. Giếng đứng thông gió/cấp, trạm phân phối chậm tiến độ so với dự kiến nhưng vẫn đảm bảo hoàn thiện sớm hơn tiến độ chung toàn dự án.

## c- Gói thầu cung cấp thiết bị cơ điện.

Gói thầu cung cấp thiết bị cơ điện nhà máy đã được Chủ đầu tư tổ chức đấu thầu rộng rãi quốc tế từ đầu năm 2012. Đã lựa chọn được nhà thầu cung cấp là Andritz hydro thuộc Nước Cộng hòa Áo. Hợp đồng cung cấp thiết bị đã được hai Bên ký kết vào ngày 15/8/2012, giá trị hợp đồng 35.489.858 USD và HĐ có hiệu lực từ ngày 14/9/2012, thời gian cung cấp từ 26-28 tháng thời gian hoàn thành 34-36 tháng.

**d- Các công trình phụ trợ:** Bàn giao cấp điện thi công cho Điện lực quản lý và vận hành; các tuyến đường tránh ngập TL 676: km20-km26; đường Vi Xây-Măng Bút và Km 26-32 đã cơ bản hoàn thành.

**e- Công tác bồi thường-GPMB, di dân tái định cư, chuyển mục đích sử dụng, thu hồi và giao đất:**

**e1-Công tác bồi thường-GPMB:**

- Công tác bồi thường-GPMB do Hội đồng bồi thường-GPMB của huyện Kon Plông đảm nhận. Việc giải phóng mặt bằng bị chậm trễ so với kế hoạch đề ra. Đến nay, các hạng mục công trình chính là: cửa nhận nước, tuyến áp lực, khu vực nhà máy, hầm giao thông, hầm xả đã được bàn giao mặt bằng để thi công. Tuy nhiên, khu vực lòng hồ vẫn chưa được UBND tỉnh Kon Tum quyết định giao đất nên vẫn chưa bàn giao mặt bằng.

- Trong năm 2012, UBND tỉnh Kon Tum đã phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ chi tiết của dự án đợt 2, đợt 3 và trong năm đã giải ngân được 46 tỷ đồng.

**e2-Công tác di dân, tái định cư:**

Công tác di dân, tái định cư được Thủ tướng Chính phủ quyết định tách riêng thành một dự án thành phần do địa phương làm Chủ đầu tư, dự án thành phần đã triển khai thực hiện từ năm 2009. Đến nay khối lượng thực hiện chưa đạt tiến độ đề ra nhưng phù hợp với tiến độ của toàn DA.

**e3-Công tác chuyển mục đích sử dụng, thu hồi và giao đất:**

Trong năm 2012, UBND tỉnh Kon Tum:

- Đã có thông báo thu hồi toàn bộ đất các loại nằm trong phạm vi xây dựng dự án, với diện tích là: 1.034 ha.

- Đã có Quyết định chuyển mục đích sử dụng 162 ha đất rừng (rừng tự nhiên và rừng sản xuất) và giao đất cho Chủ đầu tư để xây dựng các hạng mục công trình: Tuyến áp lực, Cửa nhận nước, Đường dây 35kV, và các tuyến đường.

UBND huyện Kon Plông:

- Đã có Quyết định thu hồi 218 ha đất sản xuất của các hộ gia đình nằm trong phạm vi lòng hồ và khu vực nhà máy.

- Hiện nay toàn bộ đất rừng phòng hộ nằm trong phạm vi lòng hồ của dự án phải chuyển đổi mục đích sử dụng, nhưng vẫn chưa được Thủ tướng Chính phủ cho phép chuyển mục đích sử dụng theo quy định nên ảnh hưởng đến việc thu hồi và giao đất để xây dựng dự án. Trong năm 2012, UBND tỉnh Kon Tum đã trình Thủ

tướng Chính phủ cho phép chuyển đổi mục đích sử dụng đất rừng trong khu vực lòng hồ, Công ty đã làm việc với các Bộ: Tài nguyên và môi trường, Công thương và Nông nghiệp và phát triển nông thôn; các Bộ Tài nguyên và môi trường, Công thương đã đồng thuận và đã có văn bản trình Thủ tướng Chính phủ cho phép chuyển đổi; riêng Bộ Nông nghiệp và phát triển nông thôn mới có văn bản yêu cầu UBND tỉnh Kon Tum báo cáo tình hình thực hiện dự án đến nay để có cơ sở trình Thủ tướng. Công ty sẽ tiếp tục làm việc với Bộ Nông nghiệp và phát triển nông thôn để có sự đồng thuận trình Thủ tướng Chính phủ.

4. Dự án thủy điện Vĩnh Sơn 3:

Sau khi có NQ của HĐQT về tạm dừng DA, Chủ đầu tư đã thông báo đến các Nhà thầu biết và chia sẻ công ty. Ban QLDA chỉ thị công hoàn thiện các yêu cầu của UBND tỉnh về bảo đảm môi trường xây dựng các công trình phụ trợ: đường vào nhà máy, đường vào đập.

5. Dự án thủy điện Vĩnh Sơn 2:

Khi DA VS3 tạm dừng thì Ban điều hành vẫn tiếp tục làm việc với Bộ Công thương, UBND tỉnh Gia lai và Bình Định để khi có đủ điều kiện thì triển khai.

## PHẦN II

### KẾ HOẠCH KINH DOANH-TÀI CHÍNH VÀ ĐẦU TƯ XÂY DỰNG NĂM 2013

#### I. Mục tiêu sản xuất, kinh doanh năm 2013

##### Đánh giá chung:

Năm 2013 là năm Công ty gặp rất nhiều khó khăn về mọi hoạt động trong sản xuất kinh doanh, thời tiết cuối năm 2012 khô hạn, lượng mưa giảm hẳn so với mức bình quân nhiều năm, lượng nước về các hồ thấp nhất trong các năm kể từ khi vận hành nên lượng nước tích được trong năm không đạt yêu cầu, làm cho sản lượng điện năm kế hoạch 2013 bị giảm đi nhiều.

Tình hình thủy văn đến cuối ngày 31/12/2012 như sau:

+Hồ A: mực nước: 766,62m/775m, lượng nước tồn: 2.900.000m<sup>3</sup>, so với thiết kế đạt 13,1%.

+Hồ B: mực nước: 817,35m/826m, lượng nước tồn: 16.350.000m<sup>3</sup>, so với thiết kế đạt 20,44%.

+Hồ C: mực nước: 977,3m/981m, lượng nước tồn: 19.820.000m<sup>3</sup>, so với thiết kế đạt 56,52%.

+Hồ Sông Hinh: mực nước: 206,62m/209m, lượng nước tồn: 234.120.000m<sup>3</sup>, so với thiết kế đạt 72,42%.

Căn cứ tình hình thủy văn, số liệu thực tế dòng chảy nước về hồ trong thời gian vận hành và thống kê dòng chảy theo thiết kế... Ban điều hành tính toán các PA như sau:

*Đơn vị tính: triệu kWh*

STT	PA thấp nhất (theo số liệu thủy văn năm 2005)	PA bình quân thực tế nhiều năm	PA 65% (Theo thiết kế)	PA 75% (Theo thiết kế)	PA 90% (Theo thiết kế)
1. Nhà máy Vĩnh Sơn	255	290	275	245	165
2. Nhà máy Sông Hinh	295	420	375	350	265
<b>Tổng cộng</b>	550	710	650	595	430

Từ các số liệu tính toán trên và kinh nghiệm vận hành của Công ty, xem xét mức sản lượng điện sản xuất trong toàn bộ thời gian vận hành của hai nhà máy, Ban điều hành kiến nghị chọn phương án trung bình sản lượng điện sản xuất có thể đạt được cao nhất trong năm 2013 là 750 triệu kWh, tỷ lệ điện tự dùng và tổn thất máy biến áp là 1,2%, điện thương phẩm: 741 triệu kWh.

Như vậy so với các năm trước thì năm nay nhiệm vụ sản xuất kinh doanh sẽ gặp nhiều khó khăn và phức tạp hơn nhiều, việc vận hành sản xuất điện năng phải tiến hành cầm chừng để duy trì sự ổn định của tổ máy và đảm bảo dung tích nước cho các yêu cầu sản xuất đột xuất của hệ thống điện quốc gia và tưới tiêu của địa phương. Công ty sẽ cố gắng đảm bảo phương tiện, thiết bị và phương thức vận hành để có thể huy động tối đa công suất khi có điều kiện thủy văn thuận lợi, đảm bảo khai thác hiệu quả hết mức công suất hữu dụng của từng tổ máy.

### I. Về sản xuất kinh doanh:

Nội dung	Đơn vị	Kế hoạch năm 2013
1. Điện sản xuất	Triệu kWh	750
- Vĩnh Sơn	Triệu kWh	275
- Sông Hinh	Triệu kWh	475
2. Điện thương phẩm	Triệu kWh	741
- Vĩnh Sơn	Triệu kWh	272
- Sông Hinh	Triệu kWh	469
3. Tỷ lệ tổn thất điện năng (Kể cả tự dùng và tổn thất MBA)	%	1,2
- Vĩnh Sơn	%	1,0
- Sông Hinh	%	1,4

### Các chỉ tiêu kinh tế chủ yếu:

Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện năm 2012	Kế hoạch 2013
1	Sản lượng điện sản xuất	Tr Kwh	857,41	750,00
2	Sản lượng điện thương phẩm	Tr Kwh	847,56	741,00
3	Doanh thu	Tr đồng	429.949,19	472.312,17
3,1	Doanh thu từ sản xuất điện	Tr đồng	323.546,14	414.058,94
3,2	Doanh thu từ hoạt động tài chính	Tr đồng	97.758,27	57.000,00
	- Cổ tức được chia (CT Du Lịch)			1.500,00
	- Cổ tức được chia (CT PPC)			2.500,00
	- Lãi tiền gửi ngân hàng		97.758,27	53.000,00
3,3	Doanh thu từ dịch vụ khác	Tr đồng	8.644,78	1.253,23



4	Chi phí	Tr đồng	166.290,53	170.999,54
4,1	Chi phí sản xuất điện	Tr đồng	163.807,47	159.934,29
	- Chi phí O&M		38.999,19	39.825,71
	- Thuế tài nguyên		22.503,22	20.288,58
	- Phí dịch vụ môi trường rừng		16.951,26	14.820,00
	- Khấu hao		85.353,80	85.000,00
4,2	Chi phí hoạt động tài chính	Tr đồng	(5.378,87)	10.000,00
	Trả lãi vay ngân hàng		4.223,39	4.000,00
	Chênh lệch tỷ giá		-	6.000,00
	Dự phòng giảm giá chứng khoán		(9.602,26)	-
4,3	Chi phí hoạt động dịch vụ khác	Tr đồng	7.861,93	1.065,25
5	Lợi nhuận khác	Tr đồng	1.874,43	
6	Lợi nhuận trước thuế	Tr đồng	265.533,09	301.312,64
7	Thuế thu nhập doanh nghiệp	Tr đồng	66.383,27	75.328,16
7.1	Thuế TNDN thực nộp	Tr đồng	31.535,03	24.503,23
7.2	Thuế TNDN ưu đãi		34.848,24	50.824,93
8	Thuế thu nhập hoãn lại	Tr đồng	-	-
9	Lợi nhuận sau thuế được chia		199.149,82	225.984,48
10	Lợi nhuận sau thuế thực hiện	Tr đồng	233.998,06	276.809,41
11	Tỷ suất lợi nhuận trên vốn	%	11,35	13,42
12	Tỷ lệ chi trả cổ tức	%	6	10
13	Số tiền chi trả cổ tức	Tr đồng	121.344,74	206.241,25
14	Trích lập các quỹ	Tr đồng	5.185,96	17.484,47
	- Quỹ dự phòng tài chính		-	4.519,69
	- Quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ		-	6.779,53
	- Quỹ khen thưởng ban điều hành			-
	- Quỹ khen thưởng, phúc lợi		5.185,96	5.445,25
	+ Khen thưởng		2.592,98	2.722,63
	+ Phúc lợi		2.592,98	2.722,63
	- Thù lao HĐQT không c.trách		-	240,00
	- Quỹ đầu tư phát triển			53.083,69
15	Lợi nhuận chưa phân phối	Tr đồng	107.467,36	-
16	Quỹ tiền lương sản xuất điện	Tr đồng	20.743,82	21.186,97
	- Ban Giám đốc, Kế toán trưởng		2.052,55	2.096,39
	- Người lao động		18.691,28	19.090,58
17	Lao động bình quân	Người	130	130
18	Nợ phải trả	Tr đồng	433.248,24	688.303,44
19	Vốn tích lũy	Tr đồng	386.791,07	451.173,98
20	Tổng vốn đầu tư	Tr đồng	446.858,99	844.867,00

## II. Đầu tư xây dựng các dự án:

### 1. Dự án thủy điện Thượng Kon Tum:

#### 1.1 Thi công tuyến áp lực: đập dâng và đập tràn xả lũ.

Năm 2013 là năm cực kỳ quan trọng đối với hạng mục này mục tiêu phải chuyển dòng được trong tháng 1 và đến cuối tháng 7/2013 hoàn thiện đồng đá thượng lưu (400 000m<sup>3</sup>), đắp đất đập dâng đến cao trình 1141m (415 562 m<sup>3</sup>) để chống lũ chính vụ theo tần suất 1%;

Với đập tràn xả lũ hoàn thiện đào hố móng đập tràn.

Để thực hiện được các công tác nêu trên, công tác trọng tâm phải thực hiện được trong tháng 1/2013 bao gồm các việc chính như sau:

- Báo cáo thông qua phương án dẫn dòng thi công với địa phương dự kiến trước 20/01/2013;
- Hoàn thiện giải trình thiết kế với Hội đồng nghiệm thu nhà nước, báo cáo thông qua P.A ngăn sông dự kiến trước 20/01/2013;
- Phê duyệt BVTC hồ móng đập dâng, đập tràn, BVTC đợt 1 đập dâng trước 25/01/2013;
- Tích trữ lượng đá đắp trước ngày dẫn dòng đạt 150 000m<sup>3</sup> (hiện tại đã trữ ~100 000m<sup>3</sup>).

Các công việc chuẩn bị nêu trên về cơ bản Ban QLDA VSH đã yêu cầu các Nhà thầu khẩn trương thực hiện. Nhìn chung, công tác chuẩn bị đảm bảo hoàn tất để dẫn dòng và đắp đập theo tiến đúng tiến độ đã được Chủ đầu tư phê duyệt.

## 1.2 Thi công tuyến năng lượng:

- i) Hướng thi công đường hầm từ cửa nhận nước: Hoàn thiện đào và gia cố đến lý trình 3400m, hoàn thiện gia cố (trừ bê tông nền hầm) cách gương đào 100m.
- ii) Hướng thi công TBM: Mục tiêu kế hoạch trong năm 2013 đào được khoảng 6000m đến lý trình khoảng km11+500. Với mục tiêu này cần phải vượt qua vị trí trùng tại suối Nước Chè (lý trình khoảng km14-km15). Đồng thời hoàn thành các thí nghiệm thử áp lực cao để khẳng định đảm bảo điều kiện nứt gãy thủy lực hoặc tìm kiếm phương án tối ưu nhất trong trường hợp không đảm bảo (Đây là điểm quan trọng nhất quyết định thời gian hoàn thành dự án). Hoàn thiện đào và gia cố tạm buồng điều áp khí nén;
- iii) Hướng thi công hầm áp lực: Hoàn thiện công tác đào gia cố tạm hầm thượng lưu, hầm đứng, hầm hạ lưu. Lắp ống thép hầm thượng lưu đoạn thượng lưu nhánh thi công số 2;
- iv) Hầm cấp và thông gió: hoàn thiện đào mở rộng lớp 1 đến độ rộng 3,4m; thi công hoàn thiện đào và gia cố đến độ rộng 6,6m đoạn trong đất. Hoàn thiện đào và gia cố hầm ngang thông gió.
- v) Trạm phân phối: Hoàn thiện toàn bộ công tác đào và gia cố trước 05/2013.
- vi) Hướng thi công nhà máy: Hoàn thiện Hầm giao thông, đào nhà máy, gian biến thế đến cao trình gian máy, đổ bê tông dầm cầu trục.
- vii) Hầm xả: hoàn thiện đào và gia cố hầm xả.

## 1.3 Các công trình phụ trợ:

- Hoàn thiện thi công các tuyến đường tránh ngập TL676; Vi xây - Mãng Bút và đường Virô Nghèo & Đak Sa. Tiếp tục công tác đảm bảo giao thông trên các tuyến đường khi có mưa lũ làm hư hỏng, sạt lở;

-Hoàn thiện nhà làm việc Ban QLDA tại Ngọc Tem và Konplong giai đoạn 1 theo kế hoạch được Hội đồng quản trị phê duyệt;

#### **1.4 Công tác đền bù giải phóng mặt bằng, tái định canh, định cư:**

-Hoàn thiện thi công xây dựng khu tái định cư, phê duyệt và bắt đầu triển khai thi công xây dựng khu tái định canh.

-Làm việc với UBND tỉnh Kon Tum và các Bộ ngành hoàn thiện thủ tục chuyển đổi mục đích sử dụng đất.

-Tiếp tục chi trả tiền đền bù đợt 2,3.

#### **1.5 Thu xếp vốn cho dự án:**

-Tiếp tục đàm phán để ký kết hợp đồng vay vốn tín dụng ưu đãi xuất khẩu với tổ chức OekB Áo.

-Công ty tiếp tục làm việc với các Ngân hàng thương mại trong nước để ký hợp đồng vay vốn cho dự án.

-Phát hành 500 tỷ trái phiếu chuyển đổi.

Xin trân trọng cảm ơn!

**TỔNG GIÁM ĐỐC**



**Võ Thành Trung**

